TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BỐ TRẠCH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2019/QĐST-VDS	*Bố Trạch, ngày 20 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 02/2019/TLST-2019 ngày 27 tháng 3 năm 2019 về việc "Xác định cha cho con" , gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Phan Thanh Đ, sinh năm 1969; nơi cư trú: Tiểu khu 10, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Trần Thị Y, sinh năm: 1974; nơi cư trú: Tiểu khu 10, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1942; nơi cư trú: Thôn 8, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

+ Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1957; nơi cư trú: Tiểu khu 10, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

+ Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1963; nơi cư trú: Số nhà 75 tổ G, thôn N, thị trấn M, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

+ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1967; nơi cư trú: Tiểu khu 10, thị trấn H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1969; nơi cư trú: Thôn 8, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

+ Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1967; nơi cư trú: Số 9 Lê Lợi, xã D, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

+ Bà Đỗ Thị L1, sinh năm 1948; nơi cư trú: Thôn 8, xã T, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Xét thấy đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu có đơn xin rút đơn yêu cầu.

Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 366 Bộ luật Tố tụng Dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 02/2019/TLST-2019 ngày 27 tháng 3 năm 2019 về việc "Xác định cha cho con".

Điều 2.

- Về quyền nộp đơn yêu cầu: Đương sự có quyền nộp đơn yêu cầu lại theo quy định tại Điều 218 Bộ luật Tố tụng Dân sự và các quy định khác của pháp luật.

- Về án phí: Trả lại số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí do anh Phan Thanh Đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện B theo biên lai số 0003115 ngày 27/3/2019 cho anh Phan Thanh Đ.

Điều 3. Người yêu cầu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu hồ sơ.

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 19-VDS:

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc, trung ương nào (Ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm, ô thứ ba ghi ký hiệu loại quyết định (ví dụ: "Số: 20/2018/QĐST-DS").

(3) và (12) Ghi số, ký hiệu, ngày tháng năm thụ lý việc dân sự và loại việc dân sự mà Tòa án thụ lý giải quyết.

(4) Nếu người yêu cầu là cá nhân thì ghi rõ họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là người chưa thành niên thì sau họ tên cần ghi thêm ngày, tháng, năm sinh; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ của cơ quan, tổ chức đó.

(5) Chỉ ghi khi có người đại diện hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; ghi rõ là người đại diện theo pháp luật hay là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu; nếu là người đại diện theo pháp luật thì cần ghi chú trong ngoặc đơn quan hệ giữa người đó với người yêu cầu; nếu là người đại diện theo ủy quyền thì cần ghi chú trong ngoặc đơn: "văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...".

Ví dụ 1 : Ông Nguyễn Văn A, địa chỉ... là người đại diện theo pháp luật của người yêu cầu (Giám đốc Công ty TNHH Thắng Lợi).

Ví dụ 2: Bà Lê Thị B, địa chỉ... là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản ủy quyền ngày... tháng... năm...).

(6) Chỉ ghi khi có người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu. Ghi họ tên và địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó (nếu là Luật sư thì ghi là Luật sư của Văn phòng luật sư nào và thuộc Đoàn luật sư nào); nếu có nhiều người yêu cầu thì ghi cụ thể bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người yêu cầu nào.

(7) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (4).

(8) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (5).

(9) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (6).

(10) Ghi cụ thể trường hợp đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự (ví dụ: Trường hợp đình chỉ theo quy định tại khoản 3 Điều 388 Bộ luật Tố tụng dân sự thì ghi: Xét thấy người bị yêu cầu tuyên bố mất tích trở về và yêu cầu Tòa án đình chỉ xét đơn yêu cầu).

(11) Tùy từng trường hợp mà ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự.

(13) Tùy từng trường hợp mà ghi hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự (kể cả về tiền tạm ứng lệ phí và chi phí tố tụng khác).

(14) Trường hợp có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì ghi "người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan".

(15) Nếu đương sự có người đại diện hợp pháp thì ghi họ tên người đại diện hợp pháp của đương sự.